

TRÁI TIM CỦA MẸ

(Diệu Ngọc sưu tầm)

(Ghi chú: Nhân mùa Vu Lan, Diệu Ngọc xin công hiến quý vị bài viết số 2 trong tuyển tập "ĐƯỜNG VÀO NỘI TÂM" của Ni sư Thích Nữ Trí Hải (phóng tác một mẫu truyện Liêu trai do Hòa thượng Trí Thủ kể).

Ngày xưa, có một cậu bé ở với mẹ trong một túp lều ven rừng. Ngày ngày cậu đi vào rừng hái củi bán để nuôi mẹ. Mẹ cậu ở nhà nấu cơm, vá áo, chăm sóc những luống rau. Hai mẹ con sống nghèo nàn hẩm hút, nhưng không kém về đầm ấm, bởi vì tình thương của mẹ vốn đã là điều kiện cần và đủ cho một con người.

Nhưng cậu bé lớn dần và bắt đầu đi xa hơn trong những buổi kiếm củi. Hồn cậu cũng bay xa hơn trong những mộng ước, mong chờ. Cho đến một chiều nọ, trên đường hái củi cậu bắt gặp một bóng hồng thiếu nữ bên suối biếc. Kể từ hôm ấy, bát cơm nguội trên tay mẹ âu yếm đưa cho cậu ăn đỡ đói lòng mỗi khi trở về, không còn hương vị nữa. Cậu bắt đầu tiếc nhớ băng khuâng, người trở nên thờ thẩn, mắt hờn. Bà mẹ lo lắng hỏi han, cậu gắt gỏng với mẹ. Tình yêu hay đúng hơn, sự mê gái, đã làm cậu lú lẫn mê muội rồi. Mẹ càng chăm sóc ân cần, cậu càng khó chịu, muốn bỏ nhà ra đi... theo bóng hồng bên suối biếc.

Ôi, phải chăng nàng là tiên nữ giáng trần? Cậu cảm như chưa bao giờ thấy một người con gái đẹp đến thế. Mỗi đáng vẻ, động tác của nàng đều làm cho cậu mê mẩn tâm thần:

Trúc xinh trúc mọc bờ ao

Em xinh, em đứng chỗ nào cũng xinh.

Hương chi nàng lại đứng bên bờ suối phảng chiếu ánh trời chiều long lanh với muôn màu sắc: màu xanh của mây, màu vàng, đỏ, tím của hoa rừng, màu lục biếc của cây lá ...Giữa thiên nhiên kỳ tuyệt ấy, nàng nổi bật như một đóa hoa vương giả khoe tươi.

"Thâm yêu trộm nhớ bấy lâu đã chôn"... Thanh niên đánh bạo đến gần người đẹp. Thiếu nữ vừa trông thấy cậu đã khóc òa:

- Chàng ôi! Thiếp không còn sống được bao lâu nữa nếu

Giọng oanh vàng nức nghẹn. Thanh niên hỏi dồn:

- Tại sao, tại sao, nàng hỏi! Tôi sẽ làm bất cứ gì để đem lại sự sống cho nàng, dù có phải mất mạng.

Thiếu nữ mở lớn đôi mắt bò câu xinh:

- Thật không, ô xin chàng hãy cứu thiếp! Thiếp đau bệnh nan y, thầy thuốc bảo chỉ có nuốt vào mình trái tim nóng hổi của một người mới tắt thở, họa may hết bệnh. Nếu chàng cứu thiếp, thiếp xin hứa sẽ trọn đời sửa tui nâng khăn.

- Xin nàng hãy đứng chờ.

Thanh niên chạy như bay một mạch về túp lều. Bà mẹ tựa cửa trông con, trong chỗ tranh sáng tranh tối, cậu va cái cốc vào đầu mẹ. Tiện thể, cậu rút ngay con dao ở vách lều, thọc vào ngực bà, moi ra trái tim còn nóng hổi. Cậu bung trái tim mẹ hời hả chạy ngược trở lại bờ suối.

Mặt trời đã lặn khuất sau đồi. Bóng lá cây đen dày che rợp lối đi. Ba bốn lần cậu suýt vấp ngã vì vội vàng hấp tấp. Bỗng nghe một tiếng nói hiền từ đâu đây vọng lại:

- Con ơi, chạy chậm bước lại kéo té, con ạ!

Cậu giật mình đứng lại ngỡ ngác nhìn quanh. Nhưng cậu chợt hiểu. Thì ra tiếng nói kia vang lên từ trong hai lòng tay cậu, từ TRÁI TIM CỦA MẸ!

Năm Lý Do để Bị Sanh vào Cảnh Nghèo Túng

Lama Zopa Rinpoche

Trần Việt – Sưu tầm và dịch

Tường-Quang dịch từ tạp chí Mandala số tháng 6/tháng 7 năm 1999

Trích từ Kinh Những Thệ Nguyện trong Quá Khứ của Đức Địa Tạng Bồ Tát.

Hơn nữa, này Phổ Quảng, để trong đời tương lai, những người thấp hèn, những người nô lệ, con sen và những người không được độc lập có thể ý thức được những việc làm trong quá khứ của họ mà muốn ăn năn, hối cải. Họ nên chiêm ngắm và thờ kính hình tượng của Đức Địa Tạng Bồ Tát với lòng thành khẩn trong bảy ngày và trì niệm danh hiệu của Ngài đủ mười ngàn lần. Khi quả báo hiện tại chấm dứt, họ sẽ được sanh vào chỗ giàu có và danh giá, và sau đó hàng chục triệu đời họ sẽ không phải trải qua bất cứ đau khổ nào của ba đường dữ.

Lời Giảng

Có năm lý do căn bản khiến người ta bị sanh vào cảnh nghèo túng.

- Lý do đầu tiên là lòng kiêu ngạo, đặc biệt là đối với cha mẹ của chúng ta.

- Lý do thứ hai là cứng đầu, đó là, không chịu nghe lời

thầy cô và bậc trưởng tượng.

- Lý do thứ ba là thiếu sự siêng năng kính ngưỡng Tam Bảo.

- Lý do thứ tư là trộm cắp.

- Lý do thứ năm để bị sanh vào chỗ nghèo túng là sự tích lũy những món nợ không trả. Mặc dù tiền bạc không thật và trống không, chúng ta không được tiêu xài tùy tiện và lãng phí. Mượn tiền mà không trả lại, nghĩ rằng mình không có trách nhiệm bởi vì tiền bạc không thật sự quan trọng, sẽ dẫn tới tái sinh làm người nghèo túng và phải phục tùng người khác.

Cũng có năm nguyên do dẫn tới tái sinh trong gia đình giàu có và danh giá.

Nguyên do đầu tiên là bố thí với tâm bi mẫn.

Nguyên do thứ hai là lòng kính trọng cha mẹ và thầy cô. Thật là hoàn toàn sai trái khi chúng ta nói chúng ta ghét cha mẹ mình như thế nào, cha mẹ ngăn cản mình như thế nào, và cha mẹ ngu ngốc như thế nào. Cúi lạy vị thầy rồi nói xấu sau lưng cũng là điều sai trái. Đối xử với cha mẹ và thầy cô như vậy là phạm phải lỗi lầm khiến không thể tái sinh trong gia đình tốt được.

Nguyên do thứ ba được sanh vào chỗ giàu có và danh giá là thờ kính Tam Bảo.

Nguyên do thứ bốn là kiên nhẫn và không tức giận. Khi chúng ta bị la mắng, điều tốt nhất là vui vẻ, hài lòng và không bực mình một chút nào cả. Việc này khó làm bởi vì kiên nhẫn và lịch sự đối với mọi người không phải luôn luôn là điều dễ làm.

Nguyên do thứ năm là nghe kinh và luật, có nghĩa là nghe giảng kinh, học và thực hành luật.

Trong khi lý tưởng là có đủ năm đức tính, việc thực hành ngay cả một đức tính cũng giúp chúng ta không bị sanh trong vị trí thấp hèn và phải phục tùng người khác.

Chiếc Y Bá Nạp

Đời vua Tống Triết Tông, năm đầu tiên niên hiệu Nguyên Hựu (1086) có vị vương tử nước Cao Ly Tạng Thống Nghĩa Thiên sang thăm Trung Hoa, tìm hiểu Phật Giáo Hoa Nghiêm Tông, vua sắc chỉ Đông kinh chùa Giác Nghiêm Thành thiên sư ứng đối. Sư Thành đề cử sư Tịnh Nguyên ở Tiên Đường thay thế mình, vua sắc lệnh cho Dương Kiệt hộ tống Nghĩa Thiên Tạng Thống đến Tiên Đường. Các tự viện làm lễ đón và đưa rất rầm rộ.

Khi Nghĩa Thiên mới đến Kinh Sư (thủ đô) vua sắc lễ

bộ Tô Thức (Tô Đông Pha) tiếp đón, kể đến yết kiến Viên Chiếu Bản thiên sư đồng thảo luận về tôn chỉ Phật Pháp, sau đó đến Kim Sơn. Khi đến nơi sư Phật Ân ngồi mà đón và nhận lễ cúng nạp, Dương kiệt kinh ngạc hỏi sư Phật Ân đáp: Nghĩa Thiên là tăng nước ngoài, nhưng luật của người xuất gia không phân biệt biên vực của quốc gia, do đó không vì Nghĩa Thiên đến với tư cách một vương tử ngoại quốc, được triều đình tiếp đãi như một thượng khách mà Ân phải theo cách tiếp đãi của triều đình. Vua Triết Tông biết việc đó rất khâm phục thái độ của Phật Ân, về sau vua mang chiếc ‘áo nạp’ do Cao Ly tiến cống tặng cho ngài Phật Ân.

Tô Đông Pha ghi viết bài ma nạp như sau.

Trưởng lão Phật Ân đại sư Liễu Nguyên đạo chơi kinh sư, Thiên tử nghe danh sư liền đem chiếc áo Ma Nạp do nước Cao Ly (Đại Hàn) cống hiến ban tặng cho sư.

Khách có người thấy khen rằng: hỡi ôi, đẹp thay! chưa từng thấy vậy, tôi và con tôi đã thử nắm vạt áo nó trải ra, theo cái chéo nó trương lên mà tung ra; từ phía Đông tận đất Ngung Di, phía Tây tới Muội Cốc, phía Nam Giao Chi, phía Bắc U Đô, tất cả đều nằm trong lỗ kim khe chỉ của tôi cả.

Sư Phật Ân cười hô hô nói: “Án thua gì! Cái ông thấy còn quê mùa lắm, tôi lấy con mắt Pháp mà nhìn nó, thấy trong mỗi lỗ kim có vô lượng thế giới, rồi trong mỗi thế giới đó, có bao nhiêu chúng sinh, mỗi lỗ kim khe chỉ của mỗi chiếc áo chúng sinh mặc, đều là thế giới cứ lần lượt như thế cho đến tám mươi lần, mà quang minh của Phật tôi đều rọi tới, cùng với Thánh Đức của Quân thượng tôi bao trùm như đem biển cả mà đổ vào một lỗ chân lông như để cõi đất mà lấp một lỗ kim, thì những Ngung Di, Muội Cốc, Giao Chi, U Đô có gì đáng nói. Nên biết rằng chiếc áo nạp đó không phải lớn, không phải nhỏ, không phải ngắn, không phải dài, không phải nặng, không phải nhẹ, không phải mỏng, không phải dày, không phải sắc, không phải không, hết thấy thế gian chịu lạnh đến nứt da, rụng ngón mà áo nạp đó không lạnh; nóng đến độ đá tan, vàng chảy mà áo nạp đó không nóng; năm thứ dơ bẩn lại lóng của thế gian không làm nó bợn; lửa kiếp tận hùng hực đốt rụi thế gian mà áo nạp đó không hoại, sao ông lại có tâm tư duy sinh ra nghĩ tưởng hèn kém như thế? Nhân đó ông Tô Thức (Tô Đông Pha) nghe vậy liền lập bài kệ rằng:

*Xếp lại mà cắt
Thấy nạp không thấy sư
Mặc mà không xếp
Thấy sư không thấy nạp*

*Chi sư với nạp
Phi một phi hai
Chột mắt mà nhìn
Rận rệp rỗng voi*

Trích trong Những Phương Trời Viễn Mộng
(Sư Cô Phước Thuần Sưu Tầm)